ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /2020/QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa XIV về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 02/TTr-SYT ngày 07 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 03 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Cục KTVB (BTP);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP; các Phòng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

Người ký: Ngô Quốc Huy
Cơ quan: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản, Sở Tư pháp, Tỉnh Bình Phước
Chức vụ: Trưởng phòng
Thời gian ký: 13.04.2020 09:14:47 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Phước)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thực hiện phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, xuất nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phân công

1. Thống nhất quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Bảo đảm việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Bảo đảm nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Bảo đảm tính khoa học, đầy đủ và khả thi.

5. Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho chính quyền địa phương các cấp (huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn).

6. Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.

7. Đối với cơ sở kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên do ngành Công Thương quản lý, trừ chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

8. Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính.

9. Những khó khăn, phát sinh trong quản lý được thống nhất và giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp không thống nhất, giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Chương II

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 3. Phân công, quy định trách nhiệm quản lý nhà nước đối các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị chuyên môn liên quan

1. Sở Y tế

a) Là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, tham mưu thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông giáo dục về an toàn thực phẩm cho cộng đồng; triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm", Tết Nguyên đán, Tết Trung thu hàng năm. Là đầu mối tổng hợp báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Trung ương, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật An toàn thực phẩm, các nhóm sản phẩm trong Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập các Đoàn thanh tra liên ngành an toàn thực phẩm trong các dịp cao điểm: Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu.

d) Tập huấn, đào tạo kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức công tác thông tin, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

e) Thực hiện vai trò là điểm cảnh báo cấp I tại địa phương và công tác giám sát mối nguy, cảnh báo nhanh về ô nhiễm thực phẩm.

g) Tiếp nhận và quản lý hồ sơ bản tự công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

h) Cấp, đình chỉ và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý của ngành Y tế, những cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại Danh mục của Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

i) Kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ các Trung tâm Y tế trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của ngành Y tế.

k) Chủ trì tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc phạm vi quản lý của ngành và khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp trên (Bộ Y tế, Cục An toàn thực phẩm).

l) Thực hiện nhiệm vụ, chuyên môn khác khi có chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật An toàn thực phẩm, các nhóm sản phẩm trong Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

b) Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý tại điểm a, khoản 2 Điều này.

c) Khi xảy ra sự cố hoặc ngộ độc thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ thông tin liên quan, phối hợp điều tra nguyên nhân, giám sát điều tra căn nguyên, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

d) Xây dựng quy hoạch phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất thực phẩm nông sản an toàn; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng như: GMP, HACCP, ISO cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành quản lý.

đ) Phối hợp với các ngành và địa phương kiểm tra, giám sát tồn dư hoá chất độc hại trong thực phẩm nông lâm thủy sản trước khi thu hoạch, sơ chế, bảo quản ở các vùng sản xuất thực phẩm nông lâm thủy sản; kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y. Đảm bảo thực phẩm nông lâm thủy sản trước khi xuất khẩu hoặc khi đưa ra thị trường tiêu thụ phải được kiểm soát về an toàn thực phẩm.

e) Tổ chức kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đúng chất lượng, chủng loại, liều lượng, thời gian

cách ly của các loại vật tư nông nghiệp sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến. Đề xuất kịp thời về các hành vi vi phạm để xử lý.

g) Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân, tên các sản phẩm tự công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản do ngành Nông nghiệp quản lý.

h) Chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế (Kinh tế - Hạ tầng) các thị xã, thành phố trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, sơ chế nhỏ lẻ, kinh doanh nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

i) Định kỳ, đột xuất gửi báo cáo về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế) để tổng hợp.

3. Sở Công Thương

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại sản phẩm: rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột, đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm trong Phụ lục IV của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

b) Tổ chức quản lý và thực hiện phân công, phân cấp quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm của các cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 của Quy định này.

c) Hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách, quy hoạch về chợ, siêu thị, các quy định điều kiện kinh doanh thực phẩm tại các chợ, siêu thị.

d) Tập huấn, đào tạo về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực phân công, phân cấp quản lý của ngành.

e) Khi xảy ra sự cố hoặc ngộ độc thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ thông tin liên quan, phối hợp điều tra nguyên nhân, giám sát điều tra căn nguyên, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

g) Xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

h) Chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật các Phòng Kinh tế (Kinh tế - Hạ tầng) trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của ngành Công Thương.

i) Định kỳ, đột xuất gửi báo cáo về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế) để tổng hợp.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên phạm vi địa phương, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

b) Đối với an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo phân công, phân cấp tại khoản 2 Điều 1, Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh về phân công nhiệm vụ thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

c) Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp huyện; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

d) Giao Trung tâm Y tế tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm, cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện, bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân công, phân cấp từng ngành, lĩnh vực.

e) Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế (Kinh tế - Hạ tầng) các thị xã, thành phố tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp từng ngành, lĩnh vực.

g) Phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý và đảm bảo an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

h) Bố trí đủ nguồn lực cho các cơ quan chuyên môn để thực hiện việc quản lý và đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương. Tăng cường năng lực, điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương.

Chương III

CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN QUẢN LÝ VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 4. Trao đổi thông tin liên quan giữa các cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

1. Những thông tin cần trao đổi giữa các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Công tác chỉ đạo, các văn bản pháp luật hướng dẫn của cấp trên và của từng cơ quan có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

b) Diễn biến tình hình về an toàn thực phẩm của từng lĩnh vực, ngành, địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh, ở trong nước và thế giới có ảnh hưởng đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.

c) Cung cấp danh sách, hồ sơ của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, xác minh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm và các sự cố về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có yêu cầu của cơ quan có liên quan.

d) Cung cấp, chia sẻ thông tin nghiên cứu khoa học, điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm; các tiến bộ khoa học kỹ thuật, trang thiết bị mới, các chỉ tiêu kiểm nghiệm cần thiết phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm.

2. Việc cung cấp, trao đổi, sử dụng và lưu giữ thông tin phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo mật và theo quy định riêng của mỗi cơ quan; chỉ được cung cấp, trao đổi thông tin khi được lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền đồng ý.

3. Việc trao đổi thông tin đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, có hiệu quả. Trường hợp đột xuất cần phải phối hợp xử lý thông tin kịp thời thì lãnh đạo các cơ quan trao đổi trực tiếp qua điện thoại vào bất kỳ thời điểm nào.

4. Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn: Cơ quan chủ trì có trách nhiệm bố trí kinh phí và bảo đảm các điều kiện để triển khai, thực hiện theo quy định hoặc thực hiện theo sự thống nhất của các bên cùng tham gia.

Điều 5. Công tác thanh tra, kiểm tra, xác minh, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm

Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ cho đơn vị trực thuộc và các đơn vị tuyến dưới của từng ngành ở các địa phương (cấp huyện và cấp xã) để chủ động thực hiện quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, phân cấp.

2. Xác định cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp theo quy định, chủ động tổ chức, thực hiện việc thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm theo phạm vi quản lý được phân công tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3, Quyết định này và các quy định hiện hành khác có liên quan. Các sở, ngành liên quan có trách nhiệm tham gia phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra phải bảo đảm không chồng chéo giữa các ngành, các cấp; thanh tra, kiểm tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với doanh nghiệp sản xuất, kinh

doanh thực phẩm không quá 01 lần/năm, trừ trường hợp đột xuất (Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp). Trường hợp có sự trùng lặp kế hoạch thanh tra, kiểm tra thì thực hiện như sau:

a) Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên.

b) Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cùng cấp trùng nhau về nội dung, địa bàn thì các ngành trao đổi thống nhất thành lập Đoàn liên ngành. Sở Y tế là cơ quan đầu mối, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Việc phát ngôn, bảo mật thông tin và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Công tác thực hiện duy trì hệ thống cảnh báo nhanh và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm

1. Thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, khai thác và xử lý thông tin cảnh báo về an toàn thực phẩm và sự cố an toàn thực phẩm từ các Điểm cảnh báo tại các ngành, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý được phân công. Sau khi phân tích, xác minh, phải thông báo ngay về Điểm cảnh báo cấp 1 (Sở Y tế); phối hợp với Điểm cảnh báo cấp 1 và các điểm cảnh báo của ngành và các ngành liên quan trao đổi và cập nhập thông tin theo chức năng quản lý.

2. Thực hiện công tác điều tra, giám sát, phân tích các mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm, dự báo nguy cơ, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; hướng dẫn triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm như: Thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành vệ sinh tốt (GHP), hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).

3. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm và sự cố về an toàn thực phẩm, Sở Y tế chịu trách nhiệm thu dung, cấp cứu, điều trị kịp thời cho người bị ngộ độc thực phẩm. Các sở, ngành, các đơn vị liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin liên quan tới nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Y tế điều tra nguyên nhân và giám sát điều tra căn nguyên, tiến hành truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc theo quy định.

4. Hợp tác chặt chẽ và có hiệu quả với các tỉnh trong khu vực và trên toàn quốc trong chia sẻ thông tin và xử lý các vấn đề về an toàn thực phẩm.

Điều 7. Tổ chức tuyên truyền, vận động việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm

1. Tùy theo điều kiện và tình hình thực tế, các sở, ngành, địa phương thống nhất chọn lĩnh vực, địa bàn, hình thức, nội dung trọng điểm để xây dựng kế

hoạch phối hợp tuyên truyền, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và kiến thức, thực hành đúng về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng truyền thông, bao gồm: các nhà lãnh đạo, quản lý; người sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

2. Nội dung tuyên truyền cần tập trung truyền tải tới đối tượng truyền thông các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; kiến thức, thực hành đúng về an toàn thực phẩm; ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh thực phẩm; biện pháp phòng chống các sự cố mất an toàn thực phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và bảo đảm chấp hành đúng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm của toàn bộ "chuỗi cung cấp thực phẩm", góp phần tích cực vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Điều 8. Công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác an toàn thực phẩm

1. Công tác xây dựng lực lượng: Các sở, ngành có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời các địa phương, đơn vị chức năng trong ngành bố trí đủ cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm tại cơ quan địa phương thực hiện quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành. Các xã, phường, thị trấn bảo đảm có cán bộ trực tiếp quản lý, theo dõi, triển khai công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực quản lý của từng ngành, từng địa phương đã được phân công, phân cấp quản lý.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Hàng năm, các sở, ngành có trách nhiệm tổ chức các lớp đào tạo, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm trong ngành và cho tuyến dưới.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học hoặc tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá định kỳ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm; các cơ quan, đơn vị chức năng hoặc chủ nhiệm đề tài chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Sở Y tế có trách nhiệm là đầu mối tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền